

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà.

Các Thẩm phán: 1. Bà Lê Thị Thương Huyền

2. Bà Phạm Uyên Thy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 468/2024/TLPT-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị Trà M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 118/2024/HS-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thị Trà M**, sinh ngày 10 tháng 02 năm 2004 tại: tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm D, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Phòng A, ký túc xá, khu B, Đ Thành phố Hồ Chí Minh, đường M, khu phố T, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ văn hóa: 12/12; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Thế L và bà: Phạm Thị L1; chưa có chồng, con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 12/2023, Nguyễn Thị Trà M thông qua mạng Internet quen biết với ông Lý Trọng T. Sau thời gian trò chuyện qua lại, M và ông T nảy

sinh tình cảm và cả hai đã quan hệ tình dục tại một khách sạn trên địa bàn thành phố T. Do hoàn cảnh khó khăn nên M đã kể cho ông T nghe và được ông T cho tiền nhiều lần. Sau đó M tiếp tục xin tiền nhưng ông T không đồng ý vì không rõ lý do vì sao M xin tiền. Ngày 18/01/2024, M tìm được trang Facebook cá nhân của vợ ông T tên “Mai Thảo” nên đã nảy sinh ý định đe dọa ông T bằng cách sẽ báo cho vợ ông T biết việc M và ông T có quan hệ tình cảm và đã quan hệ tình dục với nhau để ông T lo sợ mà đồng ý đưa tiền cho M. Để thực hiện ý định của mình nên M đã nhiều lần nhắn tin cho ông T với nội dung trên nhằm đe dọa ép buộc ông T phải đưa tiền. Do lo sợ vợ cùng gia đình biết chuyện nên ông T đã chuyển khoản cho M số tiền 4.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, đến ngày 19/01/2024, M tiếp tục nhắn tin đe dọa buộc ông T tiếp tục đưa cho M số tiền 16.000.000 đồng, nếu không đưa tiền cho M, M sẽ thông báo cho vợ ông T biết đồng thời sẽ tung tin lên mạng xã hội để tất cả người quen của ông T biết sự việc. Do lo sợ nên ngày 20/01/2024, ông T hẹn gặp M tại Quán C, địa chỉ số B N, Phường C, Quận E. Khi đến nơi, ông T đưa cho M số tiền 10.000.000 đồng, M viết giấy có nội dung đã nhận số tiền 10.000.000 đồng, hẹn đến ngày 27/01/2024 (chủ nhật tuần sau) sẽ nhận số tiền 6.000.000 đồng còn lại; sau khi nhận đủ 6.000.000 đồng, M sẽ không đe dọa và làm phiền ông T nữa. Khi M vừa nhận số tiền 10.000.00 đồng chuẩn bị ra về thì bị lực lượng Công an Q kiểm tra bắt quả tang. Quá trình điều tra, ông Lý Trọng T trình bày nội dung sự việc như trên. Lý do ông T chuyển tiền cho M là do bị đe dọa, ép buộc vì lo sợ sẽ ảnh hưởng đến gia đình, công việc.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 118/2024/HS-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trà M 01 (một) năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 01 năm 2024.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 17/9/2024 bị cáo Nguyễn Thị Trà M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

+ Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhận định án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát nhận thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình có công với cách mạng; hiện đang là sinh viên. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm đã tự nguyện bồi thường, khắc phục số tiền 4.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0011309 ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần xem xét để quyết định hình sự đối với bị cáo. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện đang là sinh viên, đã khắc phục toàn bộ hậu quả. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 3 Điều 54; Điều 38 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, sửa Bản án sơ thẩm.

+ Bị cáo không tranh luận, nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để tiếp tục đi học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 17/9/2024 bị cáo Nguyễn Thị Trà M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Xét đơn kháng cáo của các bị cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Lợi dụng việc Nguyễn Thị Trà M có mối quan hệ tình cảm với ông Lý Trọng T, do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vào các ngày 18/01/2024 và ngày 20/01/2024, bị cáo M đã dùng thủ đoạn dọa thông báo cho gia đình bị hại và đưa thông tin lên mạng xã hội biết về mối quan hệ tình cảm giữa bị cáo và bị hại, uy hiếp tinh thần của bị hại để chiếm đoạt số tiền là 20.000.000 đồng, trong đó đã chiếm đoạt được số tiền 14.000.000 đồng, còn 6.000.000 đồng chưa nhận được từ bị hại thì bị bắt quả tang.

Với hành vi đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị Trà M về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo: Hội đồng xét xử nhận thấy trong vụ án này, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, mỗi lần phạm tội

ng nghiêm trọng nên căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo và thuộc trường hợp không cho hưởng án treo.

Đối với kháng cáo của bị cáo về nội dung xin giảm nhẹ hình phạt: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình được tài liệu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thể hiện gia đình bị cáo có công với cách mạng, hiện đang là sinh viên. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm đã tự nguyện bồi thường, khắc phục số tiền 4.000.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0011309 ngày 16 tháng 9 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tính chất, mức độ và hậu quả phạm tội và áp dụng mức hình phạt 01 năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, mức án thấp nhất của khung hình phạt là có căn cứ, thỏa đáng, không nặng. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[3] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để không chấp nhận lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Trà M. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 118/2024/HS-ST ngày 16/9/2024 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ khoản 1 Điều 170; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Trà M 01 (một) năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, khấu trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 20 tháng 01 năm 2024 đến ngày 30 tháng 01 năm 2024.

Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- P.PV 06 – CA TP.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- TAND Q.5; (2)
- Công an Q.5; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (22) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hà.